



(1) 你的学校有几个汉语老师?

Nǐ de xuéxiào yǒu jǐ gè Hànyǔ lǎoshī?

(2) 李老师家有几口人?

Lǐ lǎoshī jiā yǒu jǐ kǒu rén?

(3) 你女儿几岁了?

Nǐ nǚ'ér jǐ suì le?

Tự đúc kết công thức